

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2017/DS-PT
Ngày 21-11-2017
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn

Bà Nguyễn Thúy Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ánh Ngọc là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định: Bà Nguyễn Thị Đức Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2017/TLPT-DS ngày 02 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2017/DS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Tây Sơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 22/2017/QĐ-PT ngày 06/11/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn P; cư trú tại: Thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn X; cư trú tại: Thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị T; cư trú tại: Thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn P là nguyên đơn trong vụ án và ông Phạm Văn X.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/3/2013, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người nguyên đơn ông Nguyễn Văn P trình bày:

Tối ngày 28/4/2012, ông đi làm về thấy hàng rào sống làm ranh giới ngăn cách hộ gia đình ông và hộ ông Phạm Văn X bị chặt phá, đóng cọc để xây tường rào khác. Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 29/4/2012 cha ông X là ông Phạm Văn L đang tưới nước để thợ chuẩn bị xây tường rào, ông đến ngăn cản và nhổ cọc, ông X đi đâu về thấy vậy nhào vào đánh làm ông chảy máu mũi rồi bỏ chạy. Sau đó, ông được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định điều trị từ ngày 02/5/2012 đến ngày 10/5/2012 thì xuất viện; thương tích bị gãy xương chính mũi đa phẫu thuật nâng xương mũi.

Nay ông yêu cầu Tòa giải quyết buộc ông X phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cụ thể như sau: tiền viện phí và tiền thuốc điều trị 3.994.105 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất của ông trong thời gian 09 ngày điều trị tại bệnh viện và 50 ngày nghỉ dưỡng thương 11.800.000 đồng, tiền công người chăm sóc 1.260.000 đồng, tiền xe đi lại 900.000 đồng, tiền bồi dưỡng 1.200.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Phạm Văn X trình bày:

Ngày 29/4/2012 ông đi công việc về thấy ông P đang nhổ cọc tre mà trước đó ông đóng, ông cản lại và đề ông P xuống không cho nhổ lên. Hai bên giằng co cây cọc, vì bức tức nên ông không nói gì mà thả tay ra làm cọc tre (phần đầu tù) đâm vào mũi ông P gây chảy máu.

Nay ông P yêu cầu ông bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo các khoản nêu trên ông không đồng ý, vì thương tích là do ông P gây sự với ông trước và tự gây ra.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/5/2017, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T trình bày:

Thông nhất như lời trình bày của ông P, yêu cầu ông X bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông P.

Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2017/DS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T quyết định:

Buộc ông X bồi thường thiệt hại cho ông P 14.819.403 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu không đồng ý bồi thường của ông Phạm Văn X.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn P về ngày công lao động của ông P là 200.000 đồng/ngày và người chăm sóc 140.000 đồng/ngày.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm chậm thi hành án, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 21/7/2017, ông P kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường ngày công lao động của ông 200.000 đồng/ngày và người chăm sóc 140.000 đồng/ngày

Ngày 25/7/2017, ông X kháng cáo không đồng ý bồi thường.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông P, còn ông X kháng cáo nhưng không nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm thì được coi là từ bỏ việc kháng cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn P kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại ngày công lao động bị mất và phục hồi sức khỏe; nhưng ông X không chấp nhận. Án sơ thẩm đã xác định thiệt hại thực tế của ông P: tiền thu nhập thực tế bị mất 09 ngày điều trị tại bệnh viện 1.00.000 đồng, tiền công người chăm sóc 1.350.000 đồng, tiền phục hồi sức khỏe 7.500.000 đồng là có căn cứ, phù hợp thực tế, đúng quy định tại tiểu mục 1.5, mục 1, phần II Nghị quyết số 03/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Tòa án nhân dân Tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo ông Nguyễn Văn P giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì ông P được miễn chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[3] Ông Phạm Văn X có đơn kháng cáo nhưng không nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định khoản 2 Điều 276 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì được coi là từ bỏ việc kháng cáo.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông P, còn ông X kháng cáo nhưng không nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm thì được coi là từ bỏ việc kháng cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Các quyết định còn lại của bản án không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 276, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; các Điều 604, 605, 606, 609, 617 Bộ luật Dân sự năm 2005. Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn P giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Buộc ông Phạm Văn X phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn P 14.819.403 đồng (Mười bốn triệu tám trăm mười chín nghìn bốn trăm không ba đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Văn X phải chịu 740.970 đồng (Bảy trăm bốn mươi nghìn chín trăm bảy mươi đồng).

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

3.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thường